

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 294/2023/ HNGĐ - ST ngày 16 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1984
HKTT:SN 38/149 đường N, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.
Địa chỉ hiện nay: SN 59 thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1979
Địa chỉ: S đường N, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1984
HKTT:SN 38/149 đường N, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.
Địa chỉ hiện nay: SN 59 thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1979
Địa chỉ: S đường N, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn Q có 02 con

chung là cháu Nguyễn Thị Thu T: sinh 02/12/2003, cháu Nguyễn Thị Khánh H: sinh 21/02/2010. Cháu Nguyễn Thị Thu T đã thành niên nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Khánh H ,chị N không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị N có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về án phí: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn Q thống nhất thỏa thuận chị N chịu án phí Ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0003017 ngày 12/5/2023, chị Nguyễn Thị N được nhận lại số tiền 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Đương sự;
- VKSND tp. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS tp. Thanh Hóa;
- UBND phường Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Nguyệt